

Số: /KH-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH
Triển khai Chiến lược quốc gia về khởi nghiệp sáng tạo
trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2026-2030

Thực hiện Nghị quyết số 86/NQ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia về khởi nghiệp sáng tạo, Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa ban hành Kế hoạch triển khai Chiến lược quốc gia về khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2026-2030 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chiến lược quốc gia về khởi nghiệp sáng tạo phù hợp với đặc thù của tỉnh Thanh Hóa; phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo của tỉnh gắn với khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển kinh tế tư nhân và các trụ cột phát triển kinh tế của tỉnh.

Tạo môi trường thuận lợi để hình thành, phát triển doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp công nghệ số, doanh nghiệp khoa học và công nghệ; hỗ trợ các chủ thể có tiềm năng tham gia khởi nghiệp sáng tạo, góp phần nâng cao năng suất, chất lượng, năng lực cạnh tranh và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Yêu cầu

Kế hoạch phải bám sát Chiến lược quốc gia về khởi nghiệp sáng tạo, phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh; bảo đảm đồng bộ với các chương trình, kế hoạch của tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và phát triển kinh tế tư nhân.

Xây dựng được các nhiệm vụ thiết thực, khả thi, có trọng tâm, trọng điểm; xác định rõ nội dung công việc, sản phẩm, tiến độ, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp và trách nhiệm tổ chức thực hiện; không dàn trải, hình thức.

Tổ chức thực hiện Kế hoạch phải bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành, địa phương, cơ sở giáo dục, tổ chức khoa học và công nghệ, hiệp hội, doanh nghiệp và các chủ thể trong hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá, báo cáo và kịp thời điều chỉnh cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Hình thành và lan tỏa hoạt động khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; góp phần đưa khởi nghiệp sáng tạo trở thành một động lực quan trọng của tăng trưởng kinh tế - xã hội, phát triển kinh tế tư nhân, nâng cao năng suất, chất lượng, năng lực cạnh tranh và phát triển tỉnh Thanh Hóa nhanh, bền vững. Phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo của tỉnh theo hướng đồng bộ, hiệu quả, gắn với khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; phấn đấu đưa Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp tỉnh (PII) của Thanh Hóa thuộc nhóm 10 tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước vào năm 2030.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đến năm 2030

Thúc đẩy phát triển chủ thể kinh doanh và doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh; góp phần thực hiện mục tiêu cả nước đạt 05 triệu chủ thể kinh doanh, trong đó có tối thiểu 10.000 doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và mức độ ứng dụng công nghệ số trong hoạt động kinh doanh; phấn đấu 100% cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh có nội dung đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp trong chương trình đào tạo; duy trì 100% thủ tục hành chính thiết yếu về đăng ký doanh nghiệp được thực hiện trên môi trường số; tối thiểu 60% chủ thể kinh doanh sử dụng công cụ, nền tảng số và tối thiểu 40% chủ thể kinh doanh sử dụng dịch vụ nền tảng số dùng chung.

Phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo của tỉnh theo hướng đồng bộ, liên kết và hiệu quả; phấn đấu Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp tỉnh của Thanh Hóa thuộc nhóm 10 tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước; có 150 doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, 70 doanh nghiệp khoa học và công nghệ, 08 vườn ươm và trung tâm đổi mới sáng tạo; 40% doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo; hình thành 01 không gian khởi nghiệp sáng tạo trung tâm của tỉnh. Phát triển mạng lưới không gian, trung tâm, cụm đổi mới sáng tạo phù hợp với tiềm năng và nhu cầu thực tiễn; góp phần thực hiện các mục tiêu quốc gia về đổi mới sáng tạo, phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo, thị trường vốn và đầu tư mạo hiểm.

Các chỉ tiêu, lộ trình thực hiện và cơ quan chủ trì theo dõi, báo cáo được xác định cụ thể tại Phụ lục I kèm theo Kế hoạch này.

2.2. Tầm nhìn đến năm 2045

Phấn đấu nâng cao tỷ lệ người dân tham gia khởi nghiệp và phát triển doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; góp phần thực hiện mục tiêu đưa Việt Nam thuộc nhóm

30 quốc gia dẫn đầu toàn cầu về đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo; hình thành doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo có quy mô lớn, có khả năng tham gia thị trường trong nước và quốc tế; phát triển thị trường vốn và hoạt động đầu tư cho khởi nghiệp sáng tạo.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Truyền thông, nâng cao nhận thức, lan tỏa văn hóa khởi nghiệp sáng tạo trong toàn dân, toàn xã hội;
2. Phát triển hạ tầng, cơ sở vật chất dùng chung hỗ trợ khởi nghiệp dựa trên công nghệ mới, công nghệ số, đổi mới sáng tạo;
3. Hoàn thiện hành lang pháp lý, cơ chế, chính sách để thành lập, phát triển các mô hình doanh nghiệp mới, khuyến khích khởi nghiệp trong toàn dân;
4. Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực cho khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo;
5. Hỗ trợ khởi nghiệp dựa trên khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số;
6. Phát triển thị trường vốn và đầu tư mạo hiểm cho khởi nghiệp sáng tạo;
7. Đẩy mạnh hội nhập, hợp tác quốc tế thu hút nguồn lực, phát triển nội lực khởi nghiệp sáng tạo quốc gia;
8. Phát triển hạ tầng, công cụ, thể chế hướng tới phát triển quốc gia số dựa trên khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

(Nội dung chi tiết tại Phụ lục II kèm theo).

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định; nguồn xã hội hóa, tài trợ, viện trợ và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường

- Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch này và các nhiệm vụ được giao tại Phụ lục kèm theo, chủ động xây dựng kế hoạch, đề án, chương trình cụ thể để tổ chức triển khai thực hiện, bảo đảm đồng bộ, hiệu quả, đúng tiến độ; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao.

- Tổ chức triển khai gắn với thực hiện các nhiệm vụ về nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo tình

thần Nghị quyết số 86/NQ-CP của Chính phủ và các văn bản có liên quan; bảo đảm phù hợp với chức năng quản lý ngành, lĩnh vực và điều kiện thực tiễn của địa phương, đơn vị.

- Chủ động phối hợp với các bộ, ngành Trung ương và các cơ quan liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện; tăng cường lồng ghép với các chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan để nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực.

- Định kỳ, trước ngày 05/6 hằng năm (báo cáo 06 tháng) và trước ngày 01/12 hằng năm (báo cáo năm), gửi báo cáo tình hình và kết quả thực hiện về cơ quan thường trực (Sở Khoa học và Công nghệ) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, chủ động phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ để giải quyết hoặc tổng hợp, đề xuất báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết những nội dung vượt thẩm quyền theo quy định.

2. Văn phòng UBND tỉnh

Phối hợp với các sở, ban, ngành và đơn vị có liên quan trong việc tham mưu, thẩm tra các nội dung liên quan đến triển khai thực hiện Kế hoạch đề trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

- Là cơ quan Thường trực triển khai, thực hiện Kế hoạch; có trách nhiệm chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh và địa phương trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch; tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định.

- Chủ trì tham mưu triển khai các nhiệm vụ về nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; bảo đảm bám sát các Nghị quyết của Chính phủ, định hướng của Trung ương và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Chủ trì, ban hành văn bản hướng dẫn nghiệp vụ chi tiết cho UBND cấp xã về việc hình thành không gian khởi nghiệp sáng tạo cộng đồng; trong đó hướng dẫn cụ thể về quy chuẩn, mô hình mẫu để thực hiện.

- Khảo sát, đánh giá hiện trạng các chỉ tiêu, nhiệm vụ để tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hằng năm triển khai thực hiện.

- Hằng năm, phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan tham mưu bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ; đồng thời huy động các nguồn lực xã hội hóa, thúc đẩy phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh.

- Là đầu mối phối hợp với các bộ, ngành Trung ương trong việc triển khai các chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; bảo đảm thống nhất, đồng bộ, hiệu quả.

4. Sở Tài chính

- Trên cơ sở đề xuất của các ngành, đơn vị và khả năng cân đối ngân sách, Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu cho UBND tỉnh bố trí kinh phí triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch theo quy định của pháp luật về ngân sách và pháp luật có liên quan.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích, hiệu quả, tiết kiệm.

5. Công an tỉnh

Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các sở, ngành, địa phương liên quan trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch; thực hiện công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự, xuất nhập cảnh, cư trú, an ninh mạng, an ninh kinh tế theo chức năng, nhiệm vụ được giao; kịp thời hướng dẫn, phối hợp phòng ngừa, phát hiện, xử lý các hành vi lợi dụng hoạt động khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và hoạt động đầu tư để vi phạm pháp luật theo quy định.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội

- Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, thanh niên, hội viên, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân tích cực tham gia thực hiện Kế hoạch; tạo sự đồng thuận và lan tỏa trong toàn xã hội.

- Tăng cường giám sát, phản biện xã hội trong quá trình tổ chức thực hiện, đặc biệt đối với các cơ chế, chính sách liên quan đến khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

7. Các trường đại học, cao đẳng, viện nghiên cứu trên địa bàn tỉnh

- Đẩy mạnh hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ; tăng cường liên kết với doanh nghiệp trong nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao khoa học - công nghệ.

- Phát triển các nhóm nghiên cứu mạnh; thúc đẩy hoạt động đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp trong nhà trường; góp phần cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao cho tỉnh.

8. Hiệp hội doanh nghiệp và cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh

- Chủ động tham gia triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch; đẩy mạnh đổi mới công nghệ, ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong sản xuất, kinh doanh.

- Phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước trong việc xây dựng và thực hiện các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp về đổi mới sáng tạo, chuyển giao công nghệ.

9. Báo và Phát thanh, Truyền hình Thanh Hóa

Xây dựng và triển khai các chương trình tuyên truyền về mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch; nâng cao nhận thức của xã hội về vai trò của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong phát triển kinh tế - xã hội.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Chiến lược quốc gia về khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2026-2030. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện đảm bảo chất lượng, hiệu quả. Trong quá trình triển khai, thực hiện nếu có các vướng mắc, phát sinh vượt thẩm quyền giải quyết, xử lý, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Khoa học và Công nghệ) để xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Khoa học và Công nghệ (để b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (để b/c);
- Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- UB MTTQ VN tỉnh và các đoàn thể cấp tỉnh;
- Các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh;
- Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Thanh Hóa;
- Lưu: VT, NNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Cao Văn Cường

Phụ lục I
DANH MỤC CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2026 của UBND tỉnh Thanh Hóa)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kết quả đến hết năm 2025	Chỉ tiêu đến năm 2030	Cơ quan, đơn vị chủ trì tham mưu; theo dõi, báo cáo
1	Cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh có nội dung đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp trong chương trình đào tạo	%	Chưa đánh giá	100	Sở Giáo dục và Đào tạo
2	Thủ tục hành chính thiết yếu về đăng ký doanh nghiệp được thực hiện trên môi trường số	%	100	100	Sở Tài chính
3	Chủ thể kinh doanh sử dụng công cụ, nền tảng số trong kinh doanh	%	Chưa đánh giá	60	Sở Khoa học và Công nghệ
4	Chủ thể kinh doanh sử dụng dịch vụ nền tảng số dùng chung	%	Chưa đánh giá	40	Sở Khoa học và Công nghệ
5	Chỉ số đổi mới sáng tạo tỉnh Thanh Hóa (PII tỉnh Thanh Hóa)	Xếp hạng	16/34	10/34	Sở Khoa học và Công nghệ
6	Số lượng doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo	Doanh nghiệp	50	150	Sở Khoa học và Công nghệ
7	Số lượng doanh nghiệp khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh	Doanh nghiệp	32	70	Sở Khoa học và Công nghệ
8	Số lượng vườn ươm/trung tâm đổi mới sáng tạo	Đơn vị	3	8	Sở Khoa học và Công nghệ
9	Tỷ lệ doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo	%	Chỉ tiêu mới, chưa đánh giá	40	Sở Khoa học và Công nghệ
10	Không gian khởi nghiệp trung tâm của tỉnh (Central Startup Hub)	Không gian	0	01	Sở Khoa học và Công nghệ

Phụ lục II
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP GIAO CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2026 của UBND tỉnh Thanh Hóa)

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Kết quả	Thời hạn hoàn thành
I	Truyền thông, nâng cao nhận thức, lan tỏa văn hóa khởi nghiệp sáng tạo trong toàn dân, toàn xã hội				
1.1	Xây dựng chương trình truyền thông về đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo trên truyền hình, phát thanh và mạng xã hội	Báo và Phát thanh, truyền hình Thanh Hóa	Sở Văn hóa, thể thao và Du lịch, Sở Khoa học và Công nghệ	Chương trình	Thường xuyên
1.2	Tổ chức triển khai tuyên truyền, lồng ghép nội dung giáo dục về đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp cho học sinh, sinh viên trường đại học, cao đẳng, cơ sở giáo dục nghề nghiệp để hình thành tư duy sáng tạo và tinh thần khởi nghiệp ngay từ trong nhà trường	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Khoa học và Công nghệ; các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.	Kế hoạch hoặc văn bản triển khai	Thường xuyên
1.3	Tổ chức triển khai trên địa bàn tỉnh các chương trình, đề án quốc gia về hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cho học sinh, sinh viên, phụ nữ, thanh niên, nông dân, người cao tuổi và các đối tượng khác.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Nông dân tỉnh	Kế hoạch hoặc văn bản triển khai	Sau khi có hướng dẫn của Trung ương
II	Phát triển hạ tầng, cơ sở vật chất dùng chung hỗ trợ khởi nghiệp dựa trên công nghệ mới, công nghệ số, đổi mới sáng tạo				
2.1	Hướng dẫn việc hình thành không gian khởi nghiệp sáng tạo cộng đồng	Sở Khoa học và Công nghệ	Công an tỉnh, Sở Tài chính, Sở Tư pháp, Sở Nội vụ	Văn bản hướng dẫn	- Triển khai từ năm 2026 - Thường xuyên
2.2	Hình thành không gian khởi nghiệp sáng tạo cộng đồng ở mỗi xã, phường	UBND xã, phường	Sở Khoa học và Công nghệ	Quyết định của UBND xã, phường	Triển khai từ năm 2026, hoàn thành trước năm 2030

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Kết quả	Thời hạn hoàn thành
2.3	Thành lập các trung tâm đổi mới sáng tạo, trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh phù hợp với nhu cầu thực tiễn (các trung tâm do Nhà nước, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục, viện nghiên cứu, tổ chức khoa học và công nghệ và các tổ chức, cá nhân đầu tư thành lập)	Các cơ quan, đơn vị và các doanh nghiệp	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, Trường Đại học Hồng Đức, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh	Đề án thành lập	Thường xuyên
2.4	Nghiên cứu, đánh giá tiềm năng, nhu cầu thành lập cụm đổi mới sáng tạo (Innovation Cluster) trên địa bàn tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp, Sở Tài chính, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường, các cơ sở giáo dục đại học, viện nghiên cứu, hiệp hội doanh nghiệp	Báo cáo UBND tỉnh	2027 - 2028
2.5	Thí điểm đầu tư và vận hành mô hình khu thử nghiệm có kiểm soát đối với sản phẩm, dịch vụ, công nghệ mới	Sở Khoa học và Công nghệ	Công an tỉnh, Sở Tài chính, Sở Tư pháp	Nghị quyết của HĐND tỉnh	2027
III	Hoàn thiện hành lang pháp lý, cơ chế, chính sách để thành lập, phát triển các mô hình doanh nghiệp mới, khuyến khích khởi nghiệp trong toàn dân				
3.1	Tham mưu triển khai cơ chế thí điểm xử lý phá sản, xử lý nợ xấu theo thủ tục rút gọn, đặc thù dành riêng cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo để khuyến khích tái khởi nghiệp	Sở Tài chính	Sở Khoa học và Công nghệ	Kế hoạch hoặc văn bản triển khai thực hiện	Sau khi có hướng dẫn của Trung ương
3.2	Tham mưu triển khai cơ chế chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng thuận lợi, minh bạch, liên thông các cấp thị trường vốn từ gọi vốn khởi nghiệp đến vốn cổ phần tư nhân và thị trường chứng khoán; thúc đẩy phát triển các sản phẩm tài chính mới như chứng khoán hóa, bảo lãnh, thế chấp tài sản vô hình, tài sản trí tuệ	Sở Tài chính	Sở Khoa học và Công nghệ	Kế hoạch hoặc văn bản triển khai thực hiện	Sau khi có hướng dẫn của Trung ương

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Kết quả	Thời hạn hoàn thành
3.3	Tham mưu triển khai thí điểm sàn giao dịch cổ phần, phần vốn góp tại doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo	Sở Tài chính	Sở Khoa học và Công nghệ	Kế hoạch hoặc văn bản triển khai thực hiện	Sau khi có hướng dẫn của Trung ương
3.4	Tham mưu triển khai Đề án phát triển mô hình “doanh nghiệp một người”	Sở Tài chính	Sở Khoa học và Công nghệ	Kế hoạch hoặc văn bản triển khai thực hiện	Sau khi Trung ương ban hành Đề án
3.5	Tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hằng năm để triển khai thực hiện.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, đơn vị và UBND các xã, phường	Kế hoạch triển khai thực hiện	Hằng năm
IV	Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực cho khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo				
4.1	Tham mưu tổ chức triển khai tài liệu, chương trình, khung kỹ năng và hoạt động đào tạo về khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trong đào tạo đại học, sau đại học	Sở Giáo dục và Đào tạo	Cơ sở giáo dục đại học	Kế hoạch hoặc văn bản triển khai	Sau khi có hướng dẫn của Trung ương
4.2	Tham mưu tổ chức triển khai các chương trình đào tạo chuyên sâu về STEM, khởi nghiệp, quản lý công nghệ từ phổ thông đến đại học và sau đại học	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Khoa học và Công nghệ, cơ sở giáo dục đại học	Kế hoạch hoặc văn bản triển khai	Sau khi Trung ương ban hành Đề án
4.3	Tham mưu phát triển mô hình “Đại học đổi mới sáng tạo”, “Đại học khởi nghiệp”	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Khoa học và Công nghệ, cơ sở giáo dục đại học	Kế hoạch hoặc văn bản triển khai	Sau khi Trung ương ban hành Đề án
4.4	Tham mưu tổ chức thực hiện Chương trình đào tạo 1.000 doanh nhân công nghệ xuất sắc	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Giáo dục và Đào tạo, cơ sở giáo dục đại học	Kế hoạch hoặc văn bản triển khai	Sau khi Trung ương ban hành Đề án
V	Hỗ trợ khởi nghiệp dựa trên khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số				
5.1	Tham mưu triển khai Chương trình quốc gia về khởi nghiệp sáng tạo	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Kế hoạch hoặc văn bản triển khai thực hiện	Sau khi Trung ương ban hành Chương trình

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Kết quả	Thời hạn hoàn thành
5.2	Tham mưu triển khai Đề án thí điểm cơ chế bảo lãnh tín dụng và cho vay vốn đặc thù đối với dự án, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo dựa trên công nghệ, tài sản vô hình, tài sản trí tuệ, hợp đồng đặt hàng và các tài sản khác	Ngân hàng Nhà nước Khu vực 7	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính	Kế hoạch hoặc văn bản triển khai thực hiện	Sau khi Trung ương ban hành Đề án
5.3	Rà soát, đánh giá tiềm lực của các cơ sở giáo dục đại học, viện nghiên cứu và nhu cầu thực tiễn trên địa bàn tỉnh để đề xuất phương án phát triển vườn ươm công nghệ sâu (Deeptech Hub) tại cơ sở đáp ứng điều kiện	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Khoa học và Công nghệ; các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở nghiên cứu	Báo cáo UBND tỉnh	Năm 2027
5.4	Tham mưu triển khai Chương trình khởi nghiệp sáng tạo trong ngành, lĩnh vực	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Kế hoạch hoặc văn bản triển khai thực hiện	Sau khi Trung ương ban hành Chương trình
5.5	Tham mưu triển khai Đề án hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo quốc gia	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường; các tổ chức chính trị - xã hội	Kế hoạch hoặc văn bản triển khai thực hiện	Sau khi Trung ương ban hành Đề án
VI	Phát triển thị trường vốn và đầu tư mạo hiểm cho khởi nghiệp sáng tạo				
6.1	Tham mưu thành lập Công ty cổ phần Quỹ đầu tư mạo hiểm Thanh Hóa; phối hợp theo dõi, hỗ trợ hoạt động của Công ty sau khi được thành lập.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính, Sở Tư pháp, Công an tỉnh	Đề án trình cấp có thẩm quyền; báo cáo kết quả hoạt động	2026 (thành lập Quỹ); Thường xuyên (vận hành Quỹ)
6.2	Tham mưu triển khai Đề án xây dựng, vận hành sàn giao dịch chứng khoán chuyên biệt cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.	Sở Tài chính	Sở Khoa học và Công nghệ	Kế hoạch hoặc văn bản triển khai thực hiện	Sau khi Trung ương ban hành Đề án
VII	Đẩy mạnh hội nhập, hợp tác quốc tế thu hút nguồn lực, phát triển nội lực khởi nghiệp sáng tạo quốc gia				

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Kết quả	Thời hạn hoàn thành
7.1	Tham mưu triển khai thu hút, hợp tác với các đối tác lớn để tổ chức các chương trình ươm tạo, tăng tốc đạt chuẩn quốc tế tại Thanh Hóa	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính, Sở Ngoại vụ	Kế hoạch hoặc văn bản triển khai thực hiện	Sau khi Trung ương ban hành Đề án
7.2	Hỗ trợ xúc tiến thương mại, đầu tư, kết nối thị trường cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; thúc đẩy tham gia chuỗi giá trị toàn cầu, xuất khẩu sản phẩm, dịch vụ ra thị trường quốc tế, đặc biệt trên môi trường số; hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo nước ngoài tiếp cận, tìm hiểu cơ hội đầu tư, hoạt động trên địa bàn tỉnh	Sở Công Thương	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Ngoại vụ, Công an tỉnh	Chương trình hoặc kế hoạch triển khai	Thường xuyên
VIII	Phát triển hạ tầng, công cụ, thể chế hướng tới phát triển quốc gia số dựa trên khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo				
8.1	Tham mưu triển khai các nền tảng số định giá tài sản trí tuệ, dự án, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Công an tỉnh	Kế hoạch hoặc văn bản triển khai thực hiện	Sau khi Trung ương ban hành Đề án
8.2	Tham mưu triển khai các nền tảng số cung cấp dịch vụ hỗ trợ cho hoạt động kinh doanh của các chủ thể kinh doanh trên địa bàn tỉnh như kế toán, thuế, quản lý tài chính, quản trị nhân sự...	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính	Kế hoạch hoặc văn bản triển khai thực hiện	Sau khi Trung ương ban hành Đề án
8.3	Tham mưu triển khai hạ tầng số dùng chung, công cụ số, trợ lý trí tuệ nhân tạo cho tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Công an tỉnh	Kế hoạch hoặc văn bản triển khai thực hiện	Sau khi Trung ương ban hành Đề án
8.4	Tham mưu triển khai nền tảng số thương mại hóa các ý tưởng, dự án, sản phẩm khởi nghiệp, khởi nghiệp sáng tạo và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Công Thương	Kế hoạch hoặc văn bản triển khai thực hiện	Sau khi Trung ương ban hành Đề án
8.5	Tham mưu triển khai Đề án nghiên cứu thí điểm chính sách thị thực khởi nghiệp số thu hút nhân lực công nghệ số đến làm việc trên địa bàn tỉnh	Sở Nội vụ	Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh, Sở Tài chính	Kế hoạch hoặc văn bản triển khai thực hiện	Sau khi Trung ương ban hành Đề án